TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 08 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa:

- ***Nguyên đơn*:** Anh Lý Văn T1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

- ***Bị đơn*:** Chị Lưu Thị P, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Văn T1 và chị Lưu Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Lý Văn T1 được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Đức D, sinh ngày 25/5/2020. Chị Lưu Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Thị Kim Th, sinh ngày 15/2/2016 (Cháu Th đang ở cùng anh T1). Anh T1, chị P không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và cùng có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lý Văn T1 chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số: 0000564 ngày 24/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả anh Lý Văn T1 số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mầu Văn Mùi